

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BQP

Hà Nội, ngày

tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực quản lý công nghệ thông tin giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Tư lệnh Bộ Tư lệnh 86 tại Tờ trình số 4033/TTr-BTL ngày 11 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực quản lý công nghệ thông tin giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tư lệnh Bộ Tư lệnh 86, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Các đồng chí Lãnh đạo BQP;
- Các bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- VPBQP: CVP, PCVP (CCHC),
Cổng TTĐT BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, NC, CCHC. S134.

Thượng tướng Lê Huy Vịnh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN GIỮA CÁC CƠ QUAN TRONG HỆ THỐNG HÀNH
CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BQP ngày tháng 10 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

PHẦN I. DANH MỤC TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp	Quản lý công nghệ thông tin	Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TTHC NỘI BỘ

1. Thủ tục đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử, chuẩn bị hồ sơ và gửi trực tiếp hoặc trực tuyến về Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị trả lại hồ sơ cho cơ quan, đơn vị để yêu cầu bổ sung.

Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thẩm định hồ sơ.

Trường hợp hồ sơ không đạt, Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do và trả lại hồ sơ cho cơ quan, đơn vị.

Bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định kèm hồ sơ, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị hoặc ủy quyền cho Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị xem xét, phê duyệt văn bản xin đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, gửi cơ quan chức năng theo quy định tại Khoản 8, Điều 24, Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc trực tuyến

Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (theo Mẫu số 01).

+ Bản sao hợp lệ một trong các loại giấy tờ: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định thành lập (hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận, giấy phép tương đương hợp lệ khác được cấp trước ngày có hiệu lực của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 và Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14); Điều lệ hoạt động (đối với các tổ chức hội, đoàn thể).

Quyết định thành lập hoặc Điều lệ hoạt động phải có chức năng nhiệm vụ phù hợp với nội dung thông tin cung cấp trên trang thông tin điện tử tổng hợp.

+ Đề án hoạt động có xác nhận của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép, bao gồm các nội dung chính: Mục đích cung cấp thông tin, nội dung thông tin, các chuyên mục dự kiến, nguồn tin, bản in trang chủ và các trang chuyên mục chính; phương án nhân sự, kỹ thuật, quản lý nội dung; thông tin địa điểm đặt hệ thống máy chủ tại Việt Nam; trường hợp liên kết với cơ quan báo chí để sản xuất nội dung cần nêu rõ tỷ lệ tin bài liên kết, cơ chế hợp tác, sản xuất, biên tập, cơ chế kiểm duyệt tin bài, đăng phát trên trang thông tin điện tử tổng hợp.

+ Bản in/bản scan màu hoặc bản chụp giao diện trang chủ và các trang chuyên mục chính.

+ Bản sao hợp lệ văn bản thỏa thuận hợp tác nguồn tin giữa trang thông tin điện tử tổng hợp và cơ quan báo chí cần có các thông tin cơ bản sau: Thời hạn thỏa thuận; phạm vi nội dung được dẫn lại; trách nhiệm quản lý nội dung, thông tin mỗi bên (cơ quan báo chí có trách nhiệm thông báo cho trang thông tin điện tử tổng hợp để kịp thời cập nhật thông tin đã sửa đổi).

(Chi tiết quy định tại Khoản 1, Điều 29, Nghị định số 147/2024/NĐ-CP 09/11/2024 của Chính phủ)

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Thời gian phê duyệt văn bản xin đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép tối đa 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian xử lý hồ sơ cấp Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp theo quy định tại Điều 30, Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp.

Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Thủ trưởng Tổng cục Chính trị hoặc ủy quyền cho Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị.

- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Bộ Tư lệnh 86.

Kết quả thực hiện:

Quyết định phê duyệt văn bản xin đăng ký, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép thiết lập báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp.

Phí, lệ phí (nếu có): Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu Đơn đề nghị cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (theo Mẫu số 01).

Yêu cầu, điều kiện (nếu có): Không.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

- Thông tư số 81/2025/TT-BQP ngày 26/7/2025 của Bộ trưởng BQP quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng ứng dụng, dịch vụ và thông tin trên mạng Internet trong Bộ Quốc phòng.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THIẾT LẬP TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỔNG HỢP

Kính gửi:.....

(Tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp như sau:

Phần I. Thông tin chung

1. Tên cơ quan chủ quản (nếu có);...
2. Tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp:...
3. Địa chỉ trụ sở chính:...
- Địa chỉ trụ sở giao dịch (nếu có):....
4. Quyết định thành lập/Điều lệ hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư số:.....do cấp ngày ... tháng ... năm ... tại ...
5. Điện thoại/Fax:
- Website.....
- Thư điện tử:.....

Phần II. Mô tả tóm tắt về đề nghị cấp giấy phép

1. Tên trang (nếu có):.....
2. Mục đích thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp:.....
3. Nội dung thông tin cung cấp trên trang thông tin điện tử tổng hợp; các chuyên mục, loại hình thông tin:...
4. Đối tượng phục vụ:.....
5. Nguồn tin:.....
6. Tên cơ quan báo chí, lĩnh vực thông tin liên kết (nếu có hoạt động hợp tác liên kết với cơ quan báo chí sản xuất tin bài):.....
7. Phương thức cung cấp thông tin:.....
- a) Trên trang thông tin điện tử tại tên miền:.....
- b) Qua ứng dụngphân phối trên kho ứng dụng...
8. Nhà cung cấp dịch vụ kết nối Internet:.....

9. Địa điểm đặt hệ thống máy chủ cung cấp dịch vụ tại Việt Nam:.....

10. Nhân sự chịu trách nhiệm quản lý trang thông tin điện tử tổng hợp:

a) Nhân sự chịu trách nhiệm trước pháp luật:

- Họ và tên:.....

- Chức danh:.....

- Số điện thoại liên lạc (cả cố định và di động):.....

b) Nhân sự quản lý nội dung:

- Họ và tên:.....

- Chức danh:.....

- Số điện thoại liên lạc (cả cố định và di động):.....

11. Thời gian đề nghị cấp phép:.....năm.....tháng.

12. Địa chỉ thư điện tử nhận đoạn mã (thể hiện biểu tượng trang thông tin điện tử tổng hợp đã được cấp phép):.....

Phần III. Tài liệu kèm theo

1.

2.

Phần IV. Cam kết

(Tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cụ thể:

1. Các thông tin cung cấp trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; các quy định của pháp luật về bản quyền; các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành.

3. Xây dựng quy trình quản lý nội dung, thông tin tổng hợp, kịp thời cập nhật, điều chỉnh các nội dung dẫn lại khi nội dung nguồn thay đổi; gỡ bỏ ngay nội dung thông tin đã tổng hợp khi nguồn thông tin được trích dẫn gỡ bỏ nội dung thông tin đó theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Báo chí và khoản 3 Điều 34 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

4. Kiểm soát nguồn tin, đảm bảo thông tin tổng hợp đăng tải không vi phạm bản quyền; có công cụ bằng phương tiện điện tử để tiếp nhận, xử lý khiếu nại của người sử dụng về nội dung, dịch vụ; nội dung dẫn lại (theo thỏa thuận bằng văn bản giữa trang thông tin điện tử tổng hợp với cơ quan báo chí) không sớm hơn 01 giờ tính từ thời điểm phát hành nội dung nguồn theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 28 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

5. Không cho đăng tải ý kiến nhận xét, bình luận của độc giả về nội dung tin, bài được dẫn lại; nội dung tổng hợp ghi rõ tên tác giả và tên nguồn tin (viết đầy đủ tên nguồn tin), thời gian đã đăng, phát thông tin đó, đặt đường dẫn liên kết đến bài viết nguồn ngay cuối bài dẫn lại theo quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 28 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

6. Đảm bảo kết nối đến hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ cho việc theo dõi đăng tải tin bài trên trang thông tin điện tử tổng hợp và thống kê lượng người sử dụng truy cập khi có yêu cầu theo quy định tại khoản 6 Điều 34 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

7. Kiểm tra, giám sát và loại bỏ nội dung vi phạm Điều 8 Luật An ninh mạng chậm nhất là 24 giờ kể từ khi có yêu cầu bằng văn bản, điện thoại, hoặc qua phương tiện điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao), Sở Thông tin và Truyền thông địa phương và các cơ quan có thẩm quyền theo pháp luật chuyên ngành hoặc khi tự phát hiện vi phạm; thực hiện việc xử lý các yêu cầu, khiếu nại về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật của Việt Nam về sở hữu trí tuệ; gỡ ngay nội dung dẫn lại (không chậm hơn 03 giờ) sau khi nội dung nguồn bị gỡ theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

8. Triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em theo quy định tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

9. Báo cáo theo quy định và chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 34 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ.

10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan chủ quản (nếu có);

.....

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH
NHIỆM TRƯỚC PHÁP LUẬT/NGƯỜI ĐỨNG
ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu/ký số)

(Đầu mối liên hệ về hồ sơ cấp phép (họ tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử).